

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02.6.2021

*V/v: “Tranh chấp ly hôn,
nuôi con và cấp dưỡng”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ph Đ Kh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị T và bà Trần Thị Ng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Tr – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXX- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu Th, sinh năm: 1992. Địa chỉ: 155 Trương Quang Ly, khu phố 7, phường ĐL, thành phố PT, tỉnh BT. (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trương Văn Tr, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn TTN, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị Thu Th trình bày:

Về hôn nhân: Giữa chị Trần Thị Thu Th và anh Trương Văn Tr tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐL, thành phố PT, tỉnh BT vào ngày 12/6/2017. Trong thời gian chung sống thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do anh Tr không đưa tiền để nuôi con mà để một mình chị Th phải lo mọi sinh hoạt trong gia đình nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và chị Th đã đưa con về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 3/2020 đến nay. Nay chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng

không còn, không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Trần Thị Thu Th được ly hôn với anh Trương Văn Tr.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị Th và anh Tr có 01 con chung là cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017. Nguyên vọng của chị Th là xin nuôi dưỡng cháu Trương Trần Phương Th và yêu cầu anh Trương Văn Tr phải cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/tháng. Tuy nhiên, đến ngày 22/01/2021, chị Th xin rút lại phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu Th tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2021, bị đơn là anh Trương Văn Tr trình bày: Giữa anh Trương Văn Tr và chị Trần Thị Thu Th tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐL, thành phố PT, tỉnh BT vào ngày 12/6/2017. Trong thời gian chung sống thì giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, vào ngày 17/02 /2021 thì anh Tr bị Công an huyện HTN bắt giữ về hành vi cướp giật tài sản và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTN. Hiện nay thì anh vẫn đang còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Thu Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Tr và chị Th có 01 con chung là cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017, hiện đang ở với chị Thảo tại 155 Trương Quang Ly, khu phố 7, phường ĐL, thành phố PT, tỉnh BT. Anh Tr đồng ý giao con cho chị Th nuôi dưỡng vì hiện nay anh đang bị tạm giam, không có khả năng nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Theo quy định pháp luật.

Đại diện VKSND huyện HT tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì bị đơn là anh Trương Văn Tr có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Do đó, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng giữa chị Trần Thị Thu Th và anh Trương Văn Tr tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐL, thành phố PT, tỉnh BT vào ngày 12/6/2017. Trong thời gian chung sống thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống nên chị Th đã đưa con về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 3/2020 đến nay. Mặc dù bị đơn là anh Tr không thừa nhận có mâu thuẫn vợ chồng, không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, căn cứ vào các

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Về con chung, đề nghị giao cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017 cho chị Trần Thị Thu Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Trần Thị Thu Th xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Tòa án đình chỉ phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] *Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án:* Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con được quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HT.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Theo lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xác định giữa chị Trần Thị Thu Th và anh Trương Văn Tr tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường DL, thành phố PT, tỉnh BT vào ngày 12/6/2017 là đúng quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của nguyên đơn thì trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do anh Tr không có trách nhiệm với vợ con, không góp tiền để nuôi con mà để một mình chị Th phải lo mọi sinh hoạt trong gia đình nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và chị Th đã đưa con về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 3/2020 đến nay. Nay chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Trần Thị Thu Th được ly hôn với anh Trương Văn Tr là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Theo lời trình bày của bị đơn là anh Trương Văn Tr thì giữa anh và chị Trần Thị Thu Th tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường DL, thành phố PT, tỉnh BT vào ngày 12/6/2017. Trong thời gian chung sống thì giữa vợ chồng

không có mâu thuẫn gì. Nhưng vào ngày 17/02 /2021 thì anh bị Công an HTN bắt về hành vi cướp giật tài sản và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTN. Hiện nay thì anh vẫn đang còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Thu Th.

Xét lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn là chị Th; bị đơn là anh Tr và biên bản xác minh ngày tại Công an thị trấn TN, huyện HT ngày 12/5/2021 đã xác định; Từ mâu thuẫn vợ chồng, không thể hàn gắn được nên chị Th đã đưa con về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 3/2020 và vợ chồng anh Tr, chị Th đã ly thân cho đến nay. Hơn nữa, bản thân anh Tr đã bị Công an huyện HTN bắt về hành vi cướp giật tài sản và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTN. Do đó, xét yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu Th và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị Th và anh Tr có 01 con chung là cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017. Nguyên vọng của chị Th là xin nuôi dưỡng cháu Trương Trần Phương Th cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Xét yêu cầu, nguyên vọng của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng; Tính đến nay thì cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017, vẫn chưa đủ 4 tuổi và hiện đang sống với chị Th. Hơn nữa, biên bản lấy lời khai đối ngày 07/5/2021 thì anh Tr đã đồng ý giao cho chị Thảo tiếp tục nuôi con vì bản thân anh không có điều kiện nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Do đó, cần tiếp tục giao cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trương Trần Phương Th là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Th xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận, đình chỉ giải quyết phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. *Về chia tài sản và nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Trần Thị Thu Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Khoản 2 Điều 244; Khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu Th.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Thu Th và anh Trương Văn Tr.

Về con chung: Giao cháu Trương Trần Phương Th, sinh ngày: 21/8/2017 cho chị Trần Thị Thu Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Trần Thị Thu Th.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Thu Th phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0009384 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

3. Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

-TAND tỉnh BT;
-VKSND huyện HT;
-THA dân sự huyện HT;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ph Đ Kh

